TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 52/2024/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Phúc Định
Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thanh và ông Vũ Khắc Hoàn
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án Toà án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 02/5/2024, đối với bị cáo:
Họ và tên: **Đàm Quang Đ**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 18 tháng 7 năm 1997 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn N, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quang Đ1 và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án: Ngày 21/12/2021 Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 05/9/2022 chấp hành xong các quyết định của bản án; tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 01/02/2024, tạm giữ từ ngày 01/02/2024 đến ngày 04/02/2024, tạm giam từ ngày 04/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.
Người làm chứng: Anh Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1992; nơi cư trú: khu C, phường H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
Người chứng kiến:
1. Anh Đỗ Xuân T, sinh năm 1990; địa chỉ: khu K, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; địa chỉ: khu C, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 01/02/2024, tại thôn B, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang Đàm Quang Đ có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: thu bên trong lỗ gạch tường rào cạnh nơi Đ đang đứng 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đàm Quang Đ là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,17 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đàm Quang Đ khai nhận: Đ sử dụng ma tuý từ năm 2021 đến nay, loại ma tuý thường sử dụng là Methamphetamine dưới hình thức hút trực tiếp vào cơ thể. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/02/2024, Đ đi ra khu vực cổng chào thôn N, xã T, thị xã Q mua 01 túi ma tuý của 01 người đàn ông tên "Điền" không rõ lai lịch địa chỉ với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 00 giờ 15 phút cùng ngày, Đ đem túi ma tuý trên đi đến đoạn đường thuộc thôn B, xã T cất giấu trong lỗ gạch tường rào để đi mượn bộ dụng cụ ma túy sử dụng thì ngay lập tức Công an thị xã Q đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 203/CT-VKSQY ngày 05/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố Đàm Quang Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị:

- Căn cứ: điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đàm Quang Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/02/2024. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo;
- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,1 gam ma tuý Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Quang Đ khai nhận: Tối ngày 31/01/2024 Đ mượn 500.000 đồng của anh Nguyễn Quốc H1 để đi thay pin điện thoại. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, Đ đi ra khu vực cổng chào thôn N, xã T, thị xã Q mua 01 túi ma tuý của 01 người đàn ông tên "Điền" không rõ lai lịch địa chỉ với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 00 giờ 15 phút cùng ngày, Đ đem túi ma tuý trên đi đến đoạn đường thuộc thôn B, xã T cất giấu trong lỗ gạch tường rào để đi mượn bộ dụng cụ ma túy sử dụng thì ngay lập tức Công an thị xã Q đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng; lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo Đ nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Quốc H1, có lời khai trong quá trình điều tra có trong hồ sơ thể hiện: khoảng 19 giờ ngày 31/01/2024 bị cáo Đ có đến nhà anh ở khu B, phường H, thị xã Q hỏi mượn 500.000 đồng để đi thay pin điện thoại, anh có cho bị cáo Đ vay số tiền trên nhưng không biết Đ sử dụng tiền vào việc mua ma túy.

Người chứng kiến: Anh Đỗ Xuân T và anh Nguyễn Văn B, có lời khai trong quá trình điều tra có trong hồ sơ thể hiện: khoảng 00 giờ 15 phút ngày 01/02/2024 các anh đi

qua đoạn đường thuộc thôn B, xã T, thị xã Q thì thấy lực lượng Công an đang bắt giữ Đàm Quang Đ, sau đó các anh được Công an mời chứng kiến việc bắt quả tang Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ vật chứng nêu trên. Lời khai của anh Đỗ Xuân T và anh Nguyễn Văn B và lời khai của bị cáo Đ tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đàm Quang Đ thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Đàm Quang Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai xác nhận của người làm chứng, những người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 01/02/2024, tại thôn B, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đàm Quang Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã Q phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1]Hình phạt chính:

- Về tính chất, mức độ phạm tội bị cáo: Bị cáo phạm tội khi đang có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý, do vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, do vậy phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một hình phạt nghiêm, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để rèn luyện, giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành công dân tốt.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện ma túy, lao động tự do không có công việc và thu nhập ổn định, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định trong 01 (một) phong bì niêm phong số 154MT/PC09, ngày 01/02/2024 của Phòng K Công an thành phố H, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các tình tiết khác trong vụ án: Đối với đối tượng "Điền" bán ma túy cho Đàm Quang Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: bị cáo Đàm Quang Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Đàm Quang Đ 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 01/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật hoàn lại sau giám định trong 01 *(Một)* phong bì niêm phong số 154MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H.

(Toàn bộ số vật chứng, tài sản trên có đặc điểm và tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 09 giờ, 15 phút, ngày 09/4/2024 giữa Công an thị xã Q với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Đàm Quang Đ phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ: khoản 1 Điều 331; khoản 1, khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Đàm Quang Đ có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTX Quảng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Quảng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Quảng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TX Quảng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phúc Định